**HƯỚNG DẪN**

**KỸ THUẬT SẢN XUẤT GIỐNG LÚA SYN98**

*(Kèm theo văn bản số /SNN-TT,BVTV & QLCL ngày … tháng ..... năm 2021*

*của Sở Nông nghiệp và PTNT)*

**I. Nguồn gốc và đặc điểm giống**

Giống lúa SYN98 là giống lúa lai 3 dòng do Công ty TNHH Syngenta Việt Nam chọn tạo. Đây là giống có dạng hình đẹp, đẻ nhánh khoẻ, chống đổ khá tốt, bông to, nhiều hạt, khối lượng 1000 hạt 27-30g. Thời gian sinh trưởng giao động 123-139 ngày trong vụ Xuân (Đông xuân); từ 105-109 ngày trong vụ mùa tương đương giống Nhị ưu 838. Giống có khả năng chịu rét và chống chịu bệnh đạo ôn, bạc lá, rầy nâu tốt. Năng suất trung bình trong vụ xuân từ 77,6 tạ/ha và vụ mùa 69,9 tạ/ha.. Hạt gạo thon dài 7mm, trong và cơm mềm.

**II.** **Kỹ thuật sản xuất**

**1. Thời vụ**

- Vụ xuân: Gieo mạ từ ngày 01 - 05/2 cấy trong tháng 2.

- Vụ Mùa: Gieo mạ từ ngày 01 - 05/7 cấy trong tháng 7. Có thể làm mùa sớm gieo mạ từ 05 – 25/6 cấy tuổi mạ 10 - 15 ngày.

**2. Gieo cấy**

- Lượng giống: 25 – 30 kg/ha.

- Ngâm ủ giống:Ngâm 18 - 24 giờ (vụ Xuân); 12 -16 giờ (vụ Mùa). Cứ 6 giờ thay nước rửa chua một lần, xả sạch không còn mùi chua, để ráo nước rồi ủ. Khi mầm dài 1/3 hạt thóc thì gieo. Gieo thưa 1kg hạt giống trên 5m2 mạ sân hoặc 25m² mạ dược để cây mạ khỏe, đẻ nhánh sớm. Đất gieo mạ phải được cày bừa kỹ, nhuyễn, bừa bằng phẳng và sạch cỏ dại.

Làm luống rộng 1,2 - 1,4m; rãnh sâu 20cm, rộng 20 - 25cm. Mặt luống phải bằng phẳng, không đọng nước.

*Lưu ý: Che phủ nilon cho luống mạ trong vụ Xuân.*

- Tuổi mạ cấy:

Vụ xuân: Cấy khi mạ dạt 2,5 - 3 lá.

Vụ Mùa: Cấy khi mạ được 10 - 12 ngày.

- Đối với đất trung bình khuyến cáo cấy 30 - 35 khóm/m2. Cấy nông tay, 1-2 dảnh/khóm. Sau cấy 10 -12 ngày cần cấy dặm nếu có hiện tượng mất khóm. Cũng có thể áp dụng phương thức cấy máy nhưng phải làm mạ khay theo yêu cầu của đơn vị cung cấp máy cấy yêu cầu.

**3. Chăm sóc**

- Giữ đủ nước, bón phân sớm cho lúa đẻ sớm, tập trung.

- Bón phân:Tùy theo độ phì của đất, tình trạng sinh trưởng của cây mà điều chỉnh lượng phân cho phù hợp. Ngoài ra, cần tuân theo khuyến cáo của địa phương. Trên chân đất trung bình, có thể tham khảo cách bón sau (kg/ha):

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Loại phân** | **ĐVT** | **Lượng phân** |
| Phân chuồng (hoai mục) | Kg | 8.000 - 10.000 |
| Phân lân super | Kg | 400 - 450 |
| Phân đạm Ure | Kg | 200 - 250 |
| Phân kali clorua | Kg | 180 - 220 |

Cách bón:

+ Bón lót: Toàn bộ phân chuồng, phân lân, 30% phân đạm + 20% kali.

+ Bón thúc đợt 1: Sau cấy 7- 10 ngày khi lúa bến rễ hồi xanh, bón 50% phân đạm và 40% phân kali.

+ Bón thúc đợt 2: Khi lúa có khối sơ khởi, bón toàn bộ lượng phân còn lại.

*Chú ý: Đối với phân tổng hợp cần tuân theo khuyến cáo của Nhà sản xuất.*

- Tưới nước: Thường xuyên giữ nước ở mức 3-5 cm trong vòng 20 ngày đầu sau cấy. Khi lúa đẻ nhánh tối đa (sau cấy 40-45 ngày) có thể tháo kiệt nước đến khi nứt nẻ chân chim thì cho nước vào, sau đó giữ nước 4-5cm suốt giai đoạn làm đòng. Khi chín sữa thì tháo cạn và chỉ giữ đủ ẩm. Tháo cạn nước hoàn toàn 5-7 ngày trước khi thu hoạch.

- Phòng trừ sâu bệnh: Thường xuyên kiểm tra đồng ruộng để phát hiện sớm và phòng trừ kịp thời. Tham khảo ý kiến của các đơn vị chuyên môn địa phương trong quản lý, phòng trừ dịch hại…

*Lưu ý:*

+ Đọc kỹ hướng dẫn ghi trên nhãn các loại thuốc BVTV trước khi sử dụng.

+ Tuân thủ nguyên tắc 4 đúng để phát huy tối đa hiệu quả phòng trừ dịch hại góp phần bảo vệ môi trường.

+ Không sử dụng hạt giống làm thức ăn cho người và vật nuôi.

+ Thu hoạch khi lúa chín 85%.

+ Phơi hoặc hong khô ngay, không phơi quá mỏng lúc nắng gắt.

+ Xay xát khi độ ẩm hạt khoảng 14% để có tỷ lệ gạo nguyên cao.

+ Không dùng hạt lúa thương phẩm (lúa thịt) để làm giống.

**4. Thu hoạch:** Gặt kịp thời khi có khoảng 85-90% số hạt/bông đã chín. Phơi khô đến độ ẩm 14%./.